

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KHỐI LƯỢNG VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG NHÂN THÁNG 10
XÍ NGHIỆP THỦY LỢI III XÍ NGHIỆP THỦY LỢI III
(Tuần thứ 43 từ ngày 19/10/2026 đến ngày 23/10/2026)

Kính gửi: - Ban Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định;
- Phòng Kỹ thuật .

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này						Cụ thể theo ngày					
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)	Thứ 6 (ngày 23/10)		
1	Tổ thủy nông Tháp Mảo			68,1			5,0	-		39,5			18,0							
1	Nguyễn Văn Chương (tổ trưởng) quản lý chung;	Tổ trưởng/ KS Bậc lương (2/4)					5, công N/vụ	A5					5, công N/vụ	nghỉ phép	Cả ngày: kiểm tra công trình kênh mương, các HTXNN kiểm tra đôn đốc anh em làm NVCN	Cả ngày: kiểm tra công trình kênh mương, các HTXNN kiểm tra đôn đốc anh em làm NVCN	Cả ngày: kiểm tra công trình kênh mương, các HTXNN kiểm tra đôn đốc anh em làm NVCN	Cả ngày: kiểm tra công trình kênh mương, các HTXNN kiểm tra đôn đốc anh em làm NVCN		

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này						Cụ thể theo ngày					
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)	Thứ 6 (ngày 23/10)		
2	Nguyễn Trường Duy +Quản lý, bảo vệ và vận hành đập Bảy Yển.Gò Chàm + phụ trách tưới tiêu HTXNN Nhơn Khánh + kênh tiêu Tân Khai (K0-:-K2+830)	Kỹ thuật tổ/ Bậc lương (4/4)		6,6 (3 công nvcn)			2,0 Công N/vụ	A5		4,4 (2 công nvcn)			3,0 Công N/vụ	nghỉ phép	Nghỉ phép	Cả ngày: Quan trắc MN đập Bảy Yển, Gò Chàm phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷ K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m KL: 1 công	Cả ngày: Quan trắc MN đập Bảy Yển, Gò Chàmphát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+907÷ K6+ 157 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Cả ngày: Quan trắc MN đập Bảy Yển, Gò Chàm,phát dọn mái thượng và hạ lưu đập Gò Chàm 1 công		

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện													Ghi chú				
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này				Cụ thể theo ngày								
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)		Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)	Thứ 6 (ngày 23/10)	
3	Huỳnh Văn Khoa - Phụ trách tưới, tiêu HTX NN Phước Quang và HTX Phước Hòa. +Kênh TAX3 (K4+841-:-K6+637) (K6+637-:-K9+137) +Kênh S (K5+260-:-K7+030) +Kênh S1 (K8+800-:-K10+300) +Kênh tiêu Tổng Võ K0-:-K1+500 +Kênh S8 từ (K0-:-K1+700) + Kênh tiêu Ô Cá(K0-:-K1+720)	Công nhân/ Bậc lương (4/4)		11,0 (5 công nvcn)			, công N/vụ	A5		6,6 (3 công nvcn)			2,0 công N/ vụ	Sáng: kiểm tra kênh mương địa bàn htx Phước Quang, phát dọn cây tập vào trụ pin điều tiết mương chủ kênh S1 và cửa l cây to cách TL điều tiết Mương Chủ 100m Chiều: chặt cây kéo bèo rác tập vào đập Hạ Bạc KL: 1 công	Cả ngày: kiểm tra kênh mương địa bàn htx Phước Quang ,phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Cả ngày: kiểm tra kênh mương địa bàn htx Phước Quang phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Cả ngày: kiểm tra kênh mương địa bàn htx Phước Quang ,phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Cả ngày: kiểm tra kênh mương địa bàn htx Phước Quang ,phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Sáng: kiểm tra kênh mương địa bàn htx Phước Quang, ,phát dọn mái đập và kênh dẫn Nam Gò Đậu Chiều: phát dọn xung quanh đập Tháp Mão và nhà quản lý đập KL: 1 công	

I	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện															Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)		Thứ 6 (ngày 23/10)
4	Huỳnh Khắc Hoàng + Quản lý, bảo vệ và vận hành đập Tháp Mào; +Kênh tiêu GCX2 (K0-:-K2+310) +Kênh S4 (K0-:-K2+489) +Kênh S4-l + Kênh S1 (K3+800-:-K6+800) + Kênh S (k3+800-:-k5+260)	KT Bậc lương 6/12 (ứng với bậc 4/4)		11,0 (5 công nvcn)			, công N/vụ	A5		6,6 (3 công nvcn)			2,0 công N/ vụ	Sáng: kiểm tra Quan trắc MN đập Tháp Mào, phát dọn cây tập vào trụ pin điều tiết mương chủ kênh S1 và cửa 1 cây to cách TL điều tiết Mương Chủ 100m Chiều: chặt cây kéo bèo rác tập vào đập Hạ Bạc KL : 1 công	Cả ngày: Quan trắc MN đập Tháp Mào ,phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Cả ngày: Quan trắc MN đập Tháp Mào ,phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Cả ngày: Quan trắc MN đập Tháp Mào ,phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Sáng: kiểm tra Quan trắc MN đập Tháp Mào, phát dọn mái đập và kênh dẫn Nam Gò Đậu Chiều: phát dọn xung quanh đập Tháp Mào và nhà quản lý đập KL : 1 công	
5	Nguyễn Công Anh + Quản lý, bảo vệ và vận hành đập Gò Đậu; +Kênh tiêu GCX4 (K0-:-K2+960) +Kênh Nam Gò Đậu(K0-:-K1+450) và K4+299 -:-K5+100 +Kênh Bắc Gò Đậu từ K1+894 -:-K3+036 và K6+010-:- K6+310 + Kênh TAX3 (K2+319-:-K4+841)	Công nhân/ Bậc lương (4/4)		11,0 (5 công nvcn)			, công N/vụ	A5		6,6 (3 công nvcn)			2,0 công N/ vụ	Sáng: Quan trắc MN đập Gò Đậu, phát dọn cây tập vào trụ pin điều tiết mương chủ kênh S1 và cửa 1 cây to cách TL điều tiết Mương Chủ 100m Chiều: chặt cây kéo bèo rác tập vào đập Hạ Bạc KL : 1 công	Cả ngày: Quan trắc MN đập Gò Đậu ,phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Cả ngày: Quan trắc MN đập Gò Đậu,phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Cả ngày: Quan trắc MN đập Gò Đậu ,phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	Sáng: kiểm tra Quan trắc MN đập Gò Chàm phát dọn mái đập và dẫn Nam Gò Đậu Chiều: phát dọn xung quanh đập Tháp Mào và nhà quản lý đập KL : 1 công	

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện														Ghi chú		
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này				Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vót bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vót bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)		Thứ 5 (ngày 22/10)	Thứ 6 (ngày 23/10)
6	Mai Anh Tuấn + Quản lý, bảo vệ và vận hành đập Hạ Bạc; + Phụ trách tưới tiêu HTXNN Phước Thắng, + Kênh Bắc Hạ Bạc + Kênh tiếp nước Thanh Quang + Kênh Văn Gia	Công nhân/ Bậc lương (4/4)		11,0 (5 công nvcn)			, công N/vụ	A5		2,2 (1 công nvcn)			4,0 công N/ vụ	Sáng: Quan trắc mực nước đập Hạ Bạc, phát dọn cây tấp vào trụ pin điều tiết nương chủ kênh S1 và cửa l cây to cách TL điều tiết Mương Chù 100m Chiều: chặt cây kéo bèo rác tấp vào đập Hạ Bạc KL : 1 công	cả ngày: Quan trắc mực nước đập Hạ Bạc ,phát dọn nạo vét bùn đất kênh S cách điều tiết Bạt Hẹ 50m làm xuống hạ lưu K5+957÷ K6+ 107 L=10 B= 1,1 H= 0,2 KL= 2,2 m3	nghỉ phép	nghỉ phép	nghỉ phép	

I	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện													Ghi chú			
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)		Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)	Thứ 6 (ngày 23/10)
7	Phan Nữ Thu Thanh Phụ trách tưới, tiêu HTX NN Nhơn Hưng +Kênh Lò Vôi +Kênh N1 +Kênh S1 +Kênh Trung Hậu + kênh S1 (K3+800-:- K4+800)	Công nhân/ Bậc lương (2/4)		13,1 (5 công nvcn)		, công N/vụ	A5		13,1 (5 công nvcn)					Cả ngày: kiểm tra các công trình kênh mương địa bàn HTXNN Nhơn Hưng phát dọn nạo vét bùn đất kênh Lò Vôi K1+790 -:- K1+860 L=14 B= 0,75 H= 0,25 KL=2,62 m3	Cả ngày: kiểm tra các công trình kênh mương địa bàn HTXNN Nhơn Hưng phát dọn nạo vét bùn đất kênh Lò Vôi K1+790 -:- K1+860 L=14 B= 0,75 H= 0,25 KL=2,62 m3	Cả ngày: kiểm tra các công trình kênh mương địa bàn HTXNN Nhơn Hưng phát dọn nạo vét bùn đất kênh Lò Vôi K1+790 -:- K1+860 L=14 B= 0,75 H= 0,25 KL=2,62 m3	Cả ngày: kiểm tra các công trình kênh mương địa bàn HTXNN Nhơn Hưng phát dọn nạo vét bùn đất kênh Lò Vôi K1+790 -:- K1+860 L=14 B= 0,75 H= 0,25 KL=2,62 m3	Cả ngày: kiểm tra các công trình kênh mương địa bàn HTXNN Nhơn Hưng phát dọn nạo vét bùn đất kênh Lò Vôi K1+790 -:- K1+860 L=14 B= 0,75 H= 0,25 KL=2,62 m3	
II	Tổ thủy nông Thạch Đẻ			19,968 (16,0 công)			19,0	A5	2520 (23,0 công)				12,0						
1	Nguyễn Tuấn Anh Tổ trưởng Phụ trách chung	Tổ trưởng/ KS Bậc 2/4					5,0 công nhiệm vụ	A5					5,0 công nhiệm vụ	Cả ngày: Công tác chuyên môn tại tổ. Kiểm tra công trình kênh mương trên địa bàn tổ. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công nhân	Cả ngày: Công tác chuyên môn tại tổ. Kiểm tra công trình kênh mương trên địa bàn tổ. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công nhân	Cả ngày: Công tác chuyên môn tại tổ. Kiểm tra công trình kênh mương trên địa bàn tổ. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công nhân	Cả ngày: Công tác chuyên môn tại tổ. Kiểm tra công trình kênh mương trên địa bàn tổ. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công nhân	Cả ngày: Công tác chuyên môn tại tổ. Kiểm tra công trình kênh mương trên địa bàn tổ. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ công nhân	

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện															Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)		Thứ 6 (ngày 23/10)
2	Huỳnh Thị Tú Trinh +Quản lý vận hành: Đập Thạch Đề, ĐT Cây Me. Phụ trách kỹ thuật đập Thạch đề và vận hành cống Cây me (hưởng 75% công). +Phụ trách tưới tiêu HTX Đập Đá 178,01 ha, Nhơn Thành I 186,93 ha, Cát Tân I 18,19 ha, Cát Tường 118 ha +Kiểm tra Đập Bồi Cây Sung, Ba Trang, Bờ Sỏi +Chiều dài kênh mương giao công nhân: 2,40 km +Kênh Cây Sung K2+700 -:- K3+375 +Kênh Tiêu Cây Gòn K0 -:- K0+550 +Kênh Tiêu Miếu K0 -:- K0+540	Công nhân bậc 3/4		3,36 (3,0 công)			2,0 công NVCN	A5	400 (4,0 công)				1,0 công NVCN	Cả ngày: Đo quan trắc MN đập Thạch Đề. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Treo hồng và kê đòn kê các cửa van; phát dọn cây cỏ mái HL; vệ sinh cầu công tác đập Bình Thạnh KL: 1 công	Cả ngày: Đo quan trắc MN đập Thạch Đề. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh Bờ Ngô Nam từ K0÷ K0+025 (L=25; B=4,0) KL: 100 m2	Cả ngày: Đo quan trắc MN đập Thạch Đề. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh Bờ Ngô Nam từ K0+115÷ K0+140 (L=25; B=4,0) KL: 100 m2	Cả ngày: Đo quan trắc MN đập Thạch Đề. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh 19-5 từ K9+380÷ K9+355 (Làm lên TL) (L=25; B=4,0) KL: 100 m2	Cả ngày: Đo quan trắc MN đập Thạch Đề. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh 19-5 từ K9+235÷ K9+210 (Làm lên TL) (L=25; B=4,0) KL: 100 m2	

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện															Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)		Thứ 6 (ngày 23/10)
3	Phan Xuân Đông +Phụ trách tưới tiêu HTX Nhơn Hạnh II 317,56 ha; Nhơn Phong (Phía bắc) 230 ha +Chiều dài kênh mương giao công nhân: 7,75 km +Quản lý vận hành: ĐT Văn lãng; Bờ Tà; 10 Thước; Thái Bình 2, 3; Đập Cùm đội 12, Ngã 2, ĐT 3,2,1 +Kênh Cầu Dương K2+330 -:- K4+110 +Kênh Tiêu Ba Huyện (Nối tiếp kênh cầu Dương) K0 -:- K0+745 +Kênh Bắc Cầu Dương K0 -:- K3+470 +Kênh Văn Lãng K6+735 -:- K8+235 +Kênh TN Cầu Dương-Văn Lãng K0 -:- K0+250	Công nhân bậc 4/4		4,032 (2,0 công)			2,0 công NVCN	A5	480 (4,0 công)				1,0 công NVCN	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ mái TL/HL; vệ sinh cầu công tác đập Thuận Hạp KL: 1 công	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh Bờ Ngô Nam từ K0+025÷ K0+055 (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh Bờ Ngô Nam từ K0+140÷ K0+170 (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh 19-5 từ K9+355÷ K9+325 (Làm lên TL) (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh 19-5 từ K9+210÷ K9+180 (Làm lên TL) (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện														Ghi chú		
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này				Cụ thể theo ngày							
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)		Thứ 5 (ngày 22/10)	Thứ 6 (ngày 23/10)
4	Trương Thái Huy +Phụ trách tưới tiêu HTX Nhơn Hạnh I 418,26 ha +Quản lý vận hành: Đập dâng Đập Cùng - kênh Vân Triều: ĐT Kiều Trai; ĐT 1; ĐT đội 9, ĐT đội 10 +Chiều dài kênh mương giao công nhân: 3,76 km +Kênh Nam 19-5 K0+351 -:- K3+832 +Kênh tiêu Mương Khai K0 -:- K0+280	Công nhân bậc 1/4		3,36 (3,0 công)			2,0 công NVCN	A5	320 (4,0 công)				1,0 công NVCN	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Treo hòng 4 cửa Đập Cùng - kênh Vân Triều KL: 1 công	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh nam 19-5 từ K0+540÷ K0+520 (ĐT 1 làm lên TL) (L=20; B=4,0) KL: 80 m2	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh nam 19-5 từ K0+500÷ K0+500 (ĐT 1 làm lên TL) (L=20; B=4,0) KL: 80 m2	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh nam 19-5 từ K0+480÷ K0+460 (ĐT 1 làm lên TL) (L=20; B=4,0) KL: 80 m2	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh nam 19-5 từ K0+460÷ K0+460 (ĐT 1 làm lên TL) (L=20; B=4,0) KL: 80 m2	

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện															Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)		Thứ 6 (ngày 23/10)
5	Nguyễn Duy Hưng +Phụ trách tưới tiêu HTX Nhơn An 568,47 ha: Nhơn Phong (phía nam) 281,10 ha +Quản lý vận hành: ĐT Lão Huệ; Bờ Hồng; Bờ Dâu; Bờ Dọn; Bờ Cầu +Chiều dài kênh mương giao công nhân: 9,11 km +Kênh 19-5 K1+890 -:- K3+100 +Kênh Bờ Dạy K0 -:- K1+687 +Kênh Bờ Hồng K1+537 -:- K2+220 +Kênh Bắc Gò Đậu K0 -:- K1+656 K1+656 -:- K1+894 +Kênh 19-5 K3+100 -:- K6+380 +Kênh Nam 19/5 K0 -:- K0+351	Công nhân bậc 4/4		1,152 (1,0 công)			4,0 công NVCN	A5	360 (3,0 công)				2,0 công NVCN	Nghỉ phép	Nghỉ phép	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh Bờ Ngõ Nam từ K0+170÷ K0+200 (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh 19-5 từ K9+325÷ K9+295 (Làm lên TL) (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh 19-5 từ K9+180÷ K9+150 (Làm lên TL) (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện													Ghi chú			
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)		Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)	Thứ 6 (ngày 23/10)
6	Võ Tiến Sinh +Phụ trách tưới tiêu HTX NN Nhơn Mỹ 401,89 ha; HTX Nhơn Hậu 418,23 ha +Quản lý vận hành: Đập dâng Bình Thạnh +Quản lý vận hành: Đập dâng Bờ Bạt Núi - kênh Bờ Mỏ +Chiều dài kênh mương giao công nhân: 6,95 km +Kênh Tiêu Xã Ròng K0 -:- K2+460 +Kênh Bờ Ngô Trung K1+848 -:- K4+040 +Kênh Cầu Dương K0 -:- K2+330 +Kênh Bờ Ngô Nam K0 -:- K1+750	Công nhân bậc 4/4		4,032 (3,0 công)			2,0 công NVCN	A5	480 (4,0 công)				1,0 công NVCN	Cả ngày: Đo quan trắc đập Bình Thạnh. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách.Treo hồng và kê đòn kê các cửa van; phát dọn cây cỏ mái HL; vệ sinh cầu công tác đập Bình Thạnh KL: 1 công	Cả ngày: Đo quan trắc đập Bình Thạnh. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh Bờ Ngô Nam từ K0+055÷ K0+085 (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Đo quan trắc đập Bình Thạnh. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh Bờ Ngô Nam từ K0+200÷ K0+230 (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Đo quan trắc đập Bình Thạnh. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh 19-5 từ K9+295÷ K9+265 (Làm lên TL) (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Đo quan trắc đập Bình Thạnh. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh 19-5 từ K9+150÷ K9+120 (Làm lên TL) (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện															Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)		Thứ 6 (ngày 23/10)
7	Trần Anh Dũng +Phụ trách tưới tiêu HTX Nhơn Thành II 190,42 ha +Phụ trách đóng mở van đập (hường 25% công) +Quản lý vận hành: Đập dâng Thuận Hạt; ĐT đội 12 +Chiều dài kênh mương giao công nhân: 6,64 km +Kênh Tiêu Nam Thuận Hạt K0 -:- K1+647 +Kênh Tiêu Rộc Lá K0 -:- K0+230 và K2+490 -:- K4+250 +Kênh 19-5 K6+380 -:- K7+382 -:- K9+380 +Kênh Tiêu Mương Khai K0 -:- K2+730	Công nhân bậc 4/4		4,032 (3,0 công)		2,0 công NVCN	A5	480 (4,0 công)				1,0 công NVCN	Cả ngày: Đo quan trắc đập Thuận Hạt. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ mái TL/HL; vệ sinh cầu công tác đập Thuận Hạt KL: 1 công	Cả ngày: Đo quan trắc đập Thuận Hạt. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh Bờ Ngô Nam từ K0+085÷ K0+115 (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Đo quan trắc đập Thuận Hạt. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh Bờ Ngô Nam từ K0+230÷ K0+260 (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Kiểm tra, quan trắc đập Thuận Hạt. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh 19-5 từ K9+265÷ K9+235 (Làm lên TL) (L=30; B=4,0) KL: 120 m2	Cả ngày: Kiểm tra, quan trắc đập Thuận Hạt. Kiểm tra CTKM địa bàn phụ trách. Phát dọn cây cỏ vớt bèo kênh 19-5 từ K9+120÷ K9+090 (Làm lên TL) (L=30; B=4,0) KL: 120 m2		
III	Tổ thủy nông Lão Tâm			25,70		26,0	-		30,24			22,0							
1	Lê Thanh Tuấn (Tổ trưởng- Phụ trách chung)	Tổ trưởng/ Bậc 2/4					5,0 công nghiệp vụ	A5					5,0 công nghiệp vụ	Cả ngày: Công tác chuyên môn tại tổ, Kiểm tra các công trình kênh mương trên địa bàn	Cả ngày: Công tác chuyên môn tại tổ, Kiểm tra các công trình kênh mương trên địa bàn, giải quyết vi phạm lấn chiếm	Cả ngày: Công tác chuyên môn tại tổ, Kiểm tra các công trình kênh mương trên địa bàn	Cả ngày: Công tác chuyên môn tại tổ, Kiểm tra các công trình kênh mương trên địa bàn, giải quyết vi phạm lấn chiếm	Cả ngày: Công tác chuyên môn tại tổ, Kiểm tra các công trình kênh mương trên địa bàn	

12

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này						Cụ thể theo ngày					
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)	Thứ 6 (ngày 23/10)		
2	Nguyễn Thị Thúy Trinh - Phụ trách kỹ thuật đập Lão Tâm, thực hiện nhiệm vụ công nhân, nhiệm vụ khác do tổ, XN phân công. - Kênh Tiêu Sông Cái (L= 6020m - kênh đất) - kênh bắc lão tâm: (L= 2187m - kênh bê tông) - Kênh Nam Lão Tâm tả (L= 559m - kênh đất; L= 894m- kênh Bê tông) - Kênh Nam Lão Tâm hữu (L= 1250m - kênh đất) - Kênh Văn Khảm (L= 360m - kênh đất) - Kênh Tiêu Văn Khảm (L= 360m - kênh đất) - Kênh Tiêu Sông Cái (L= 6020m - kênh đất)	Công nhân bậc 2/4		2,10m3 (2,0 công)			3,0 công NVCN	A5		3,24m3 (3,0 công)			2,0 công NVCN	Cả ngày: KTCTKM, Lắp ráp các thanh giằng đã đúc sẵn kênh Nam Lão Tâm KL: 1 công	Cả ngày: KTCTKM, Lắp ráp các thanh giằng đã đúc sẵn kênh Nam Lão Tâm KL: 1 công	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+842-:- K0+851 (từ Dốc nước số 1 làm về HL) L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+878-:- K0+887 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+923-:- K0+932 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)		
3	Võ Thành Quốc - Phụ trách kỹ thuật 4 hồ chứa và theo dõi tưới tiêu HTXCát Hưng. -kênh chính mỹ thuận (L= 3682m -kênh bê tông); (L= 380m - kênh đất) - Kênh trùng thị (L= 1520m - kênh bê tông)	Công nhân bậc 3/4		3,24m3 (2,0 công)			3,0 công NVCN	A5		3,24m3 (3,0 công)			2,0 công NVCN	Cả ngày: KTCTKM, Lắp ráp các thanh giằng đã đúc sẵn kênh Nam Lão Tâm KL: 1 công	Cả ngày: KTCTKM, Lắp ráp các thanh giằng đã đúc sẵn kênh Nam Lão Tâm KL: 1 công	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+851-:- K0+860 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL:1,08 m3 (1 công)	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+887-:- K0+896 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+932-:- K0+941 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)		

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện															Ghi chú		
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này						Cụ thể theo ngày					
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)		Thứ 6 (ngày 23/10)	
4	Trần Ngọc Thân (Phụ trách HTX Cát Tiến) - Quản lý, bảo vệ và vận hành công trình đập Văn Mối, cụm ĐT Trục I; nhóm trưởng phụ trách kỹ thuật đập Chín Sào, - Kênh Bắc Lão Tâm (L= 1534m - kênh đất) - Kênh Bờ Mỹ (L= 876m - kênh đất) - Kênh N5 (L= 966m - kênh Bê tông) - Cống Ba an: 21,00ha; - Cống chuồng trâu: 20,1ha	Công nhân bậc 1/4		2,10m3			3,0 công NVCN	A5		2,16m3 (2.0 công)			3,0 công NVCN	Cả ngày: KTCTKM, Lắp ráp các thanh giằng đã đúc sẵn kênh Nam Lão Tâm KL: 1 công	Nghỉ phép	Nghỉ phép	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+896-:- K0+905 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+941-:- K0+950 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)		

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện															Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)		Thứ 6 (ngày 23/10)
5	Trần Văn Nhór (Phụ trách HTX Cát Nhơn); - Kênh Bờ Mọ (L= 2121m - kênh đất; (L= 1465m - kênh bê tông) - Kênh tiêu đá đen (L= 760m - kênh đất) - Kênh tiêu cây trầy (L= 3805m - kênh đất) - Kênh Tiêu Rộc Lá (L= 2490m - kênh đất) - Kênh Tiêu Lù Cây Gáo(L= 1620m - kênh đất) - Kênh Bờ Huynh (L= 2803m - kênh đất) - Kênh Tiêu Chính Phú (L= 1800m - kênh đất) - Kênh Suối Đèo (L= 2552m - kênh đất) - Các trạm bơm (HTX quản lý) 150,04ha	Công nhân bậc 2/4		3,24m3 (2,0 công)			3,0 công NVCN	A5		3,24m3 (3,0 công)			2,0 công NVCN	Cả ngày: KTCTKM, Lắp ráp các thanh giằng đã đúc sẵn kênh Nam Lào Tâm KL: 1 công	Cả ngày: KTCTKM, Lắp ráp các thanh giằng đã đúc sẵn kênh Nam Lào Tâm KL: 1 công	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+860-:- K0+869 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+905-:- K0+914 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+950-:- K0+959 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)	

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện															Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)		Thứ 6 (ngày 23/10)
6	Lương Văn Mót - Quản lý, vận hành, bảo vệ đập Lão Tâm, - Kênh Nam Lão Tâm (L= 4018m - Kênh bê tông) - Kênh Tiêu Ông Tường(L= 295m - kênh đất) - Kênh Tiêu Ba Huyện (L= 2100m - kênh bê tông) - Công Thị Trâm: 10ha -Khâu Cây Cam:21,5ha công Bờ Huỳnh,tưới tiêu,diện tích,q.ly CTKM, lần chiếm đơn vị HTX Cát Thắng.	Công nhân bậc 2/4		3,24m3 (2,0 công)			3,0 công NVCN	A5		3,24m3 (3,0 công)			2,0 công NVCN	Cả ngày: KTCTKM, Lắp ráp các thanh giằng đã đúc sẵn kênh Nam Lão Tâm KL: 1 công	Cả ngày: KTCTKM, Lắp ráp các thanh giằng đã đúc sẵn kênh Nam Lão Tâm KL: 1 công	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+869-:- K0+878 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+914-:- K0+923 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày: KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh Chính Mỹ Thuận từ K0+959-:- K0+968 L= 9m; B=0,8m; H=0,15m KL: 1,08 m3 (1 công)	
7	Nguyễn Tung Cánh - Quản lý, bảo vệ, vận hành hồ Tân Thắng	Công nhân bậc 2/4		3,24m3 (3,0 công)			2,0 công NVCN	A5		3,24m3 (3,0 công)			2,0 công NVCN	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K1+040 -:- K1+049 (Nối tiếp tuần trước về hạ lưu) L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, dọn vệ sinh, phát dọn cỏ mái hồ Tân Thắng KL: 1 công	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K1+085 -:- K1+094 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, dọn vệ sinh, phát dọn cỏ mái hồ Tân Thắng KL: 1 công	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K0+130 -:-K1+139 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện														Ghi chú		
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này				Cụ thể theo ngày							
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)	Thứ 4 (ngày 21/10)		Thứ 5 (ngày 22/10)	Thứ 6 (ngày 23/10)
8	Trần Bá Châu - Quản lý, bảo vệ, vận hành hồ Hóc Xeo	Công nhân bậc 3/4		3,24m3			2,0 công NVCN	A5		3,24m3			2,0 công NVCN	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K1+049 -:- K1+058 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, dọn vệ sinh, phát dọn cỏ mái hồ Hóc Xeo KL: 1 công	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K1+094 -:- K1+103 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, dọn vệ sinh, phát dọn cỏ mái hồ Hóc Xeo KL: 1 công	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K0+139 -:-K1+148 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	
9	Nguyễn Tú - Quản lý, bảo vệ, vận hành hồ Chánh Hùng	Công nhân bậc 2/4		3,24m3 (3,0 công)			2,0 công NVCN	A5		3,24m3 (3,0 công)			2,0 công NVCN	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K1+058 -:- K1+067 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, dọn vệ sinh, phát dọn cỏ mái hồ Chánh Hùng KL: 1 công	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K1+103 -:- K1+112 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, dọn vệ sinh, phát dọn cỏ mái hồ Chánh Hùng KL: 1 công	Cả ngày : Quan trắc, báo cáo mực nước, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K0+148 -:-K1+157 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	

1	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện													Ghi chú			
			Đăng ký tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn, công khác. (Công)	Thứ 2 (ngày 19/10)	Thứ 3 (ngày 20/10)		Thứ 4 (ngày 21/10)	Thứ 5 (ngày 22/10)	Thứ 6 (ngày 23/10)
10	Trà Ngọc Hậu - Quản lý kênh Chánh Hùng(N): từ (K0-:- K3+381) L= 3381m- kênh bê tông - Kênh N1: từ (K0-:- K1+450) L= 1450 kênh bê tông - Kênh Chính hồ Tân Thẳng: từ (K0 -:- K0+961) L= 961m kênh bê tông	Công nhân bậc 3/4		5,40m3 (5,0 công)				A5		5,40m3 (5,0 công)				Cả ngày : KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K1+067 -:- K1+076 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày : KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K1+076 -:- K1+085 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày : KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K0+112 -:- K1+121 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày : KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K0+121 -:- K1+130 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	Cả ngày : KTCTKM, Nạo vét bùn đất kênh N Chánh Hùng từ K1+157-:- K1+166 L = 9m ; B = 0,6m; H = 0,2m KL: 1,08 m3 (1 công)	

* Các văn bản, quy định có liên quan:
- Quy định đánh về giá chất lượng, khối lượng ngày công lao động của Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định (ban hành kèm theo Quyết định số 971/QĐ-KTCTTL ngày 11/12/2025 của Chủ tịch Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định);
- Công văn số 211/KTCTTL-TC ngày 05/5/2025 của Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định về việc Quy định Định mức thực hiện nhiệm vụ của CBCNV quản lý, khai thác các công trình thủy lợi thuộc Công ty

An Nhơn Đông, ngày 19 tháng 10 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hồ Nguyên Dũng